

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

Số: 91/2006/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày 26 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
tổ chức bộ máy của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 09/2004/TTLT - BLĐTBXH - BNV ngày 09/6/2004 của Bộ Lao động - Thương binh Xã hội và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân các cấp quản lý nhà nước về lao động thương binh và xã hội ở địa phương;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và xã hội tại Tờ trình số 56/LĐTBXH - TT ngày 03 tháng 7 năm 2006;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản 'Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lào Cai'.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này thay thế Quyết định số 213/QĐ - UB ngày 31/10/1996 của UBND tỉnh Lào Cai về việc ban hành quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lào Cai.

Quyết định này có hiệu lực sau mười ngày kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH
(đã ký)
Nguyễn Hữu Vạn**

QUY ĐỊNH

**Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức
bộ máy của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lào Cai**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 91/2006/QĐ - UBND
ngày 26/12/2006 của UBND tỉnh Lào Cai)

Điều 1. Vị trí và chức năng

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác lao động, thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh; về các dịch vụ công thuộc lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lào Cai chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lào Cai có tư cách pháp nhân, được phép sử dụng con dấu và mở tài khoản riêng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trụ sở đặt tại thành phố Lào Cai - tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình UBND tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình.

2. Trình UBND tỉnh về kế hoạch dài hạn, 5 năm và kế hoạch hàng năm, các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Trình UBND tỉnh quyết định việc phân công, phân cấp quản lý về lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội đối với UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết, đánh giá và tổng hợp tình hình thực hiện các quy định của pháp luật, chế độ chính sách, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

5. Về lao động, việc làm:

5.1. Trình UBND tỉnh quyết định về chương trình và các giải pháp về việc làm của tỉnh;

5.2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động, việc làm trên địa bàn tỉnh bao gồm:

- Tuyển lao động, hợp đồng lao động, thoả ước lao động tập thể, kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất;

- Tổ chức quản lý và sử dụng nguồn lao động; thông tin thị trường lao động;

- Giải pháp tạo việc làm, giới thiệu việc làm; tạo nguồn lao động và chuyên gia Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

- Tiền lương, tiền công, phụ cấp và các hình thức trả lương, trả công lao động và các chế độ vật chất khác thuộc khu vực sản xuất kinh doanh.

- Chính sách đối với lao động nữ, lao động là người tàn tật, lao động chưa thành niên, lao

động là người cao tuổi.

- Nghĩa vụ lao động công ích.
- Các chính sách lao động, việc làm khác.

5.3. Cấp, thu hồi giấy phép lao động đối với lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

5.4. Thẩm định, kiểm tra các đề án, dự án về giải quyết việc làm; tổ chức thực hiện các giải pháp phát triển thị trường lao động và quản lý các tổ chức giới thiệu việc làm theo quy định của pháp luật.

6. Về bảo hiểm xã hội:

Hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành pháp luật về bảo hiểm xã hội đối với các ngành, các cơ quan, tổ chức sử dụng lao động, người lao động và tổ chức bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh.

7. Về an toàn lao động, vệ sinh lao động:

7.1. Trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình quốc gia về an toàn lao động, bảo hộ lao động, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

7.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn lao động, bảo hộ lao động, vệ sinh lao động;

7.3. Đăng ký các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

7.4. Chủ trì, phối hợp tổ chức việc điều tra các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động thực hiện điều tra, khai báo, xử lý và thống kê báo cáo về tai nạn lao động; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình tai nạn lao động trên địa bàn tỉnh.

8. Về dạy nghề:

8.1. Trình UBND tỉnh đề án quy hoạch mạng lưới đào tạo nghề trên địa bàn và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện đề án sau khi được phê duyệt;

8.2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về dạy nghề;

9. Về Thương binh, liệt sỹ và người có công:

9.1. Trình UBND tỉnh quyết định công nhận đối tượng là thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng; quản lý hồ sơ đối tượng sau khi được công nhận.

9.2. Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức và UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi đối với thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật;

9.3. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nuôi dưỡng, điều dưỡng đối với thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sỹ, người có công với cách mạng và việc cung cấp chân tay giả, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện trợ giúp khác cho thương binh, bệnh binh;

9.4. Hướng dẫn và thực hiện lễ tưởng niệm liệt sỹ nhân các ngày lễ lớn, truy điệu liệt sỹ khi báo tử; phối hợp tổ chức cấp bốc, quy tập hài cốt liệt sỹ, nâng cấp các nghĩa trang liệt sỹ, cung cấp thông tin về tình hình mộ liệt sỹ theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện việc thăm hỏi các gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng.

9.5. Thông nhất và chịu trách nhiệm quản lý nghĩa trang liệt sỹ, đài tưởng niệm và các công trình ghi công liệt sỹ trên địa bàn tỉnh;

9.6. Là thành viên Hội đồng Giám định y khoa về thương tật và khả năng lao động cho thương, bệnh binh và các đối tượng chính sách xã hội.

10. Về bảo trợ xã hội:

10.1. Trình UBND tỉnh quy định chuẩn nghèo của địa phương; chủ trì thẩm định và trình UBND tỉnh công nhận xã nghèo, hộ nghèo trên địa bàn tỉnh;

10.2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, chính sách bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh;

10.3. Phối hợp chỉ đạo, kiểm tra thực hiện chương trình xoá đói giảm nghèo, cứu trợ xã hội, trợ giúp xã hội;

10.4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động nhân đạo, từ thiện để giúp đỡ đời sống, vật chất, tinh thần đối với người tàn tật, trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người già cô đơn không nơi nương tựa, người gặp khó khăn hiểm nghèo, nạn nhân chiến tranh và các đối tượng xã hội khác cần có sự cứu trợ, trợ giúp của Nhà nước và xã hội;

10.5. Chỉ đạo, kiểm tra các cơ sở thực hiện nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội.

11. Về công tác phòng chống tệ nạn xã hội:

11.1. Trình UBND tỉnh chương trình, kế hoạch và giải pháp phòng ngừa tệ nạn mại dâm, cai nghiện ma tuý và giải quyết các vấn đề xã hội cho các đối tượng sau khi cai nghiện;

11.2. Chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của các cơ sở giáo dục - lao động xã hội trên địa bàn tỉnh.

12. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở; quản lý các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở;

13. Thực hiện hợp tác quốc tế theo phân cấp của UBND tỉnh và quy định của pháp luật;

14. Tổ chức nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ, cung cấp số liệu phục vụ công tác quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ;

15. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp và UBND các huyện, thành phố;

16. Tổng hợp, thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

17. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chống tham nhũng tiêu cực và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

18. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính trong lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội theo chủ trương của Chính phủ và của tỉnh.

19. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của UBND tỉnh; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ xã, phường, thị trấn làm công tác quản lý về lao động, thương binh và xã hội theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của UBND tỉnh.

20. Quản lý tài chính, tài sản của Sở theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của UBND tỉnh;

21. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của UBND tỉnh.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Tổ chức bộ máy:

1.1. Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gồm:

- Giám đốc;
- Phó Giám đốc (không quá 03 Phó Giám đốc).

Giám đốc là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở; Phó Giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

1.2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở:

- Văn phòng Sở;
- Thanh tra Sở;
- Phòng Kế hoạch - Tài vụ;
- Phòng Thương binh liệt sỹ và người có công;
- Phòng Đào tạo nghề;
- Phòng Lao động, tiền công.

1.3. Các đơn vị trực thuộc Sở:

- Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội;
- Trung tâm Bảo trợ xã hội;
- Trung tâm Giáo dục lao động xã hội;
- Các đơn vị khác do UBND tỉnh quyết định khi xét thấy cần thiết.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm xây dựng Quy chế làm việc và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc Sở và các chức vụ lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện theo đúng phân cấp về công tác tổ chức, cán bộ của tỉnh và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Biên chế

Biên chế của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được Chủ tịch UBND tỉnh giao chỉ tiêu cụ thể hàng năm theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Giám đốc Sở Nội vụ. Việc bố trí, sử dụng cán bộ, công chức của Sở theo đúng chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức nhà nước theo quy định và phải đảm bảo tinh gọn, hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của cán bộ, công chức. Việc quản lý cán bộ, công chức theo đúng phân cấp về công tác tổ chức cán bộ của tỉnh và pháp lệnh cán bộ, công chức./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH
(đã ký)**

Nguyễn Hữu Vạn